

Chữ Dạ trong Văn Hóa Miền Nam

Ông ba Hượ, là người kinh duyệt, tự nhỏ là học trò trường Bồn quốc, tên tiếng Tây của trường là Collège Chasseloup-Laubat, sau này đậu Thành chung rồi qua Pháp mà tu nghiệp tiếp, đậu đậu một bằng Tấn sĩ và một bằng Bác vật nên thành thử ai ai cũng nể cái học của ông, tục danh kêu là ông Tấn sĩ Hượ hay ông Bác vật Hượ. Ông về làm việc tại các sở ty, ai ai cũng kính nể dữ lắm, sau làm quan lên Đốc phủ sứ, nên quan chức cả Tây lẫn Ta cũng xưng ông là ông Quan lớn Hượ hay ông Đốc phủ Hượ. Ông là người học Tây tự nhỏ, nhưng ngó ông ra cái dáng An Nam lắm, ông làm quan, vinh lũng bội tinh, kim khánh nhiều, lúc nào cũng áo dài lam khăn đóng, coi nghiêm trang, coi vậy ông còn để tóc dài bới cao, chừa râu ngạnh cá trê, coi có dáng của một vị quan chức lớn thời cựu trào vậy, oai phong lẫm liệt, thiết đờn bà ngó mà mê con mắt, mát cái dạ lắm.

Quan lớn Hượ ít khoa trương, ưa đi bộ, bữa sớm mời ông bộ hành quanh chợ Thạnh Nguơn, ai thấy ông cũng khoanh tay

- Thưa quan lớn bộ hành hay quan lớn đi hứng mát?

Kẻ mang nón thời giờ ra, người cầm dù thời hạ cáng, coi thấy cái bà con kính ông lắm.

Điểm tâm xong, ông lớn đi ra nhà lòng chợ, cặp mé kinh chỗ thiên hạ bưng đồ lên bán, ông đứng ngó xiu, có ông phu vắc cần xé khóm, ông hô lớn:

- Thầy hai ở đâu lên, coi bộ khóm trúng dữ đa?

Bất giác phu vắc ngó qua, gật đầu nhẹ:

- Thưa, thầy hỏi tôi?, chèn ơi nghe thầy kêu tôi là thầy, tôi ngại quá xá

- Ngại chi?, trọng kẻ đối diện tức là biểu lộ cái khiêm cung lịch thiệp chứ! Thầy miệt nào quá bộ lên đây?

Anh phu đi hết ván lên bờ, để cần xé xuống rồi thông thả đáp

- Bẩm, tôi dưới miệt Tân An lên đây!

- Chèn ơi, vậy đa? ồm hay quá, khóm coi bộ bự dữ ha, ở đây thầy bán sao vậy?

- Bẩm, chuyến này có khóm coi cũng ngon lắm, thầy đem về ăn sống chấm muối ớt cay là ngon, trong kia còn có mấy cần xé thơm nếu thầy muốn chưng quả tử cũng dặng,... nói chưa dứt câu, anh phu chạy ào xuống ghe lấy lên vài trái xanh xanh hô tiếp à, ở đây tôi có cặp dưa, nẩy đi ngang bụi dưa dưới mé kinh, thấy ngon quá nên sẵn chắt luôn, thầy xài không tui biểu thầy đem về làm thuốc,...

- Dạ, mua chứ xin gì, thầy toán đủ số đi, qua gởi lại .

Anh phu nghe ông lớn dạ xong hỏi tiếp:

- Bẩm, coi ông ra dáng người sang phú quới, mà nghe dạ sao tui không dám lãnh tiếng đó quá!

Quan lớn lấy điều thuốc ra vắn hút được nửa hơn rồi đáp:

- Người ta nói: *quân tử tuy bản, lễ nghi thường tại!* Âu kẻ lớn nhỏ cũng phải lễ nghi, cái mực thước đó điều hòa cho xã hội này tồn tại vậy, trên kính dưới huê, tui xưng thầy, xưng dạ với thầy, cũng vì tôi tôn trọng thầy! bởi sao, bởi lý của người xưa coi việc lễ nghĩa điều chế nhơn tâm, đừng ý thị mình mà coi khinh rẻ người, qua dạ với thầy, chánh là qua tôn trọng thầy cũng như tôn trọng chánh bản thân của qua vậy. Thầy có để ý, ở cõi Nam Kỳ này, người ta hay dạ, tự lớn chí nhỏ, coi chữ dạ như đầu câu, đó đâu phải là mình sợ ai, mình yếu hèn van lạy, mà chữ dạ thể hiện cái lễ giao tiếp, cái kính ngữ, ăn nói giữ ngôn hành, giữ chữ dạ thời coi như mình đương giữ cái tánh hạnh của mình vậy!

- Bẩm, thầy dạy quá đúng! Mạn phép cho tôi xin hỏi, coi dáng thầy hình dong tươi đẹp lịch sự vậy, chắc không phải người thường?

- Qua là quan chủ quận thôi!

- Bẩm quan lớn, tôi hữu nhân vô mục, xin quan lớn lượng thứ!

- Đừng tam tư, cứ nói chuyện bình thường, người có lễ nghĩa thời đâu sợ chi phải không thầy?

Quan lớn nói chuyện với ông phu vắc rất vui, rồi có mua thêm khóm với thơm, đoạn rồi ông phu biểu thêm cặp dưa về làm thuốc nữa. xong ông quan lớn kiếu về quận.

Bởi vậy, ở đời này ta mới thấy, việc chi chi không bằng người biết điều lễ ngãi, coi trọng sự giao tiếp, coi trọng con người, dầu sang hay hèn phải dùng lễ mà đối xử, tiếc chi một chữ dạ !

